

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN NAM BỘ

Địa chỉ: Số 08 Mạc Đĩnh Chi - P Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh.

☎: 38 297 853 – Fax: 38 296 091 ✉: dbthuyvan@kttvnb.vn website: <https://kttvnb.vn>

BẢN TIN DỰ BÁO ĐẶC TRƯNG THỦY TRIỀU 5 NGÀY

Bản tin số : 291/2026

Thứ Chủ Nhật ngày 18 tháng 10 năm 2026

Ngày 09 tháng 09 năm BÍNH NGỌ

SỐ LIỆU THỰC ĐO									
Lượng mưa (mm)		Mức nước và lưu lượng các hồ chứa ngày 17/10/2026							
Trạm	từ 7h 17/10 đến 7h 18/10	Hồ chứa	Sông	Tỉnh	Mức nước (m)	Lưu lượng về hồ (m ³ /s)	Lưu lượng chạy máy (m ³ /s)	Lưu lượng xả (m ³ /s)	Ghi chú
Phú An	2.2	Trị An	Đồng Nai	Đồng Nai	61.62	1332	776	915.0	
Tân Sơn Hòa	27.0	Thác Mơ	Bé	Đồng Nai	217.79	247	246	0.0	
Nhà Bè	3.0	Sr.P.Miêng	Bé	Đồng Nai	71.74	295	279	0.0	
Vũng Tàu	0.0	Dầu Tiếng	Sài Gòn	TPHCM	23.01	82	-	57.8	
Thủ Dầu I	4.0	Sông Ray	Ray	TPHCM	72.70	25.1	18.0	4.8	
		Đá Đen	Xoài	TPHCM	44.29	11.2	3.2	0.8	
		Sông Hoả	Hỏa	TPHCM	24.58	0.8	0.0	0.8	
MỨC NƯỚC THỰC ĐO NGÀY 17/10/2026 (m)									
Trạm	Sông/Kênh	Đỉnh triều				Chân triều			
		Mức nước	giờ x.hiện	Mức nước	giờ x.hiện	Mức nước	giờ x.hiện	Mức nước	giờ x.hiện
Vũng Tàu	Biển Đông	3.69	03.45	3.52	19.00	3.34	23.00	1.39	12.00
Tân An	Vàm Cỏ Tây	1.37	20.00	1.35	6.00	0.93	1.30	0.11	15.30
Bến Lức	Vàm Cỏ Đông	1.20	20.30	1.18	6.00	0.65	1.00	-0.49	14.30
Gò Dầu Hạ	Vàm Cỏ Đông			1.14	9.30			1.01	19.10
Biển Hòa	Đồng Nai	1.58	21.00	1.50	7.00	0.96	3.00	-0.37	15.30
Thủ Dầu Một	Sài Gòn	1.41	22.30	1.43	7.10	0.91	2.40	-0.49	15.45
Dầu Tiếng	Sài Gòn	1.40	02.00	1.32	11.00	0.94	7.30	0.50	20.30
Phú An	Sài Gòn	1.11	21.00	1.16	6.00	0.66	1.00	-1.22	14.00
Nhà Bè	Đồng Điện	1.18	20.00	1.18	5.00	0.61	0.00	-1.40	13.00

MỨC NƯỚC DỰ BÁO (m)									
Trạm	Ngày	Đỉnh triều				Chân triều			
		H	giờ x.hiện	H	giờ x.hiện	H	giờ x.hiện	H	giờ x.hiện
Phú An	18/10	1.07	23.00	1.05	7.00	0.70	2.00	-1.19	15.00
	19/10	ct	ct	0.94	7.30	0.62	3.00	-1.11	16.00
	20/10	1.21	00.30	0.99	8.00	0.40	4.00	-1.04	17.00
	21/10	1.32	01.30	1.13	9.00	0.15	5.00	-1.00	18.00
	22/10	1.44	02.30	1.30	10.00	-0.16	6.00	-0.95	19.00
Nhà Bè	18/10	1.08	22.30	1.06	5.00	0.68	1.00	-1.30	14.00
	19/10	ct	ct	0.94	6.00	0.66	2.00	-1.22	15.00
	20/10	1.18	00.00	0.97	7.00	0.44	3.00	-1.18	16.00
	21/10	1.33	01.00	1.12	8.00	0.14	4.00	-1.16	17.00
	22/10	1.45	01.30	1.28	9.00	-0.18	5.00	-1.14	18.00
Thủ Dầu Một	18/10	ct	ct	1.28	8.30	0.94	3.00	-0.44	16.30
	19/10	1.38	00.30	1.19	9.00	0.92	4.00	-0.35	17.30
	20/10	1.47	01.00	1.21	9.30	0.81	5.00	-0.28	18.30
	21/10	1.55	02.00	1.29	10.30	0.62	6.00	-0.22	19.30
	22/10	1.62	03.00	1.40	11.30	0.36	7.00	-0.15	21.30

Cảnh báo :	Mức nước tại hầu hết các trạm vùng hạ lưu sông Sài Gòn xuống chậm trong 01-02 ngày nữa, sau lên lại, đến ngày 22/10 đỉnh triều cao nhất ngày ở mức cao.								
Ghi chú :	- Mức nước Vũng Tàu lấy theo độ cao số "0" Hải đồ (*) : không có số liệu (-) : không mưa					- Cấp báo động tại: Phú An, Nhà Bè & Thủ Dầu Một: BD I : 1.40 m BD II : 1.50 m BD III : 1.60 m			

Tin phát lúc: 09:11 giờ ngày 18 tháng 10 năm 2026

Người chịu trách nhiệm ban hành bản tin:

Trịnh Thị My